

Danh mục cơ cấu ETF kỳ Q4/2024

Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC

Nguyễn Khánh Duy, duy.nk@miraeasset.com.vn; Trương Hoàng Tiến Hưng, hung.tht@miraeasset.com.vn;

Kết quả

- Dựa trên danh mục thành phần chỉ số mới công bố, **VN30** và **VNFinlead** không thay đổi về cổ phiếu thành phần, chỉ có một số điều chỉnh về tỷ trọng tính toán cho các quỹ tham chiếu.
- Trong khi đó đối với các quỹ sử dụng **VNDiamond** làm chỉ số tham chiếu lại có phần điều chỉnh mạnh hơn khi chỉ số thêm mới **MWG** và **KHÔNG** loại ra cổ phiếu nào. Việc này nâng tổng số cổ phiếu trong chỉ số lên 19 mã.
- ❖ Lưu ý, bộ chỉ số **VN30**, **VNDiamond** và **VNFin Lead** sẽ có hiệu lực bắt đầu từ **04/11/2024** và các quỹ ETF mô phỏng theo chỉ số này phần lớn sẽ được giao dịch trong tuần từ **28/10-01/11** và chốt cơ cấu vào ngày **01/11/2024**.

Tổng hợp giao dịch của các quỹ ETF VN30; VNDiamond và VNFinlead

Stt	Mã	Mua/bán dự kiến			
		ETF VN30	ETF VNDiamond	ETF VNFin Lead	Tổng
1	MWG	-83,191	23,975,768	0	23,892,577
2	NLG	0	3,287,501	0	3,287,501
3	KDH	0	3,258,945	0	3,258,945
4	VHM	1,432,049	0	0	1,432,049
5	SSB	984,410	0	153,800	1,138,210
6	BMP	0	951,530	0	951,530
7	VIX	0	0	724,969	724,969
8	LPB	0	0	601,561	601,561
9	VIB	935,351	-379,290	-18,779	537,282
10	SSI	643,501	0	-259,826	383,675
11	VPB	-3,060,369	3,534,713	-317,631	156,713
12	NAB	0	0	98,149	98,149
13	GAS	632	0	0	632
14	BCM	-915	0	0	-915
15	GVR	-3,905	0	0	-3,905
16	BVH	-4,340	0	0	-4,340
17	PLX	-11,288	0	0	-11,288
18	BID	-14,437	0	1,056	-13,380
19	VCI	0	0	-16,438	-16,438
20	SAB	-18,155	0	0	-18,155
21	VJC	-23,167	0	0	-23,167
22	HCM	0	0	-40,006	-40,006
23	VCB	-35,764	0	-5,328	-41,092
24	MSN	-48,351	0	0	-48,351
25	VNM	-64,894	0	0	-64,894
26	VIC	-93,045	0	0	-93,045
27	EIB	0	0	-197,923	-197,923
28	HPG	-232,895	0	0	-232,895
29	FPT	156,266	-513,428	0	-357,161
30	VND	0	0	-369,916	-369,916
31	STB	-141,125	0	-497,630	-638,756
32	SHB	-194,547	0	-587,986	-782,533
33	POW	-847,472	0	0	-847,472
34	CTG	-54,885	-1,329,873	3,483	-1,381,275
35	TPB	-92,607	-1,574,913	-46,835	-1,714,355
36	MSB	0	-2,428,839	17,026	-2,411,813
37	HDB	-158,271	-3,038,237	-16,112	-3,212,621
38	MBB	-199,841	-4,020,738	143,641	-4,076,938
39	REE	0	-4,358,279	0	-4,358,279
40	PNJ	0	-4,587,212	0	-4,587,212
41	GMD	0	-4,762,295	0	-4,762,295
42	OCB	0	-5,143,157	-7,032	-5,150,189
43	ACB	-272,865	-5,576,178	-7,246	-5,856,290
44	TCB	-301,149	-6,333,979	5,170	-6,629,958
45	VRE	-56,777	-11,958,397	0	-12,015,174

Nguồn: Mirae Asset research

## 1) CHỈ SỐ VN30

- ❖ Hiện tại có 4 quỹ đang sử dụng chỉ số VN30 làm bộ chỉ số tham chiếu gồm có **E1VFN30**, **FUEMAV30**, **FUEKIV30**, **FUESSV30**. Với tổng quy mô tài sản ròng ước tính hơn 9,5 nghìn tỷ đồng.
- ❖ Trong kỳ này, chỉ số VN30 không có sự thay đổi về thành phần mã cổ phiếu mà chỉ thành đổi cấu phần tính toán.
- ❖ Chúng tôi dự báo **VHM** và **SSB** sẽ dẫn đầu danh sách mua vào của các quỹ, với khối lượng lần lượt khoảng 1,4 triệu cổ phiếu và 980 nghìn cổ phiếu. Ngược lại, **VPB** có khả năng sẽ bị bán ra hơn 3 triệu cổ phiếu, trong khi **POW** cũng có thể chịu áp lực bán với hơn 840 nghìn cổ phiếu.

**Danh mục giao dịch các quỹ ETF VN30**

STT	Mã	Thay đổi trong tính toán		Mua/bán dự kiến				
		Free-float (%)	Vốn hóa	E1VFN30	FUEMAV30	FUEKIV30	FUESSV30	Tổng
1	VHM	5.0%	0.0%	1,080,935	58,370	267,034	25,710	1,432,049
2	SSB	5.0%	0.0%	771,131	36,281	160,681	16,316	984,410
3	VIB	5.0%	0.0%	709,651	38,085	170,434	17,181	935,351
4	SSI	0.0%	0.0%	484,333	27,080	118,981	13,108	643,501
5	FPT	0.0%	2.6%	119,367	5,752	28,682	2,465	156,266
6	GAS	0.0%	0.0%	-70	650	-328	380	632
7	BCM	0.0%	0.0%	3,869	767	-401	-5,150	-915
8	GVR	0.0%	0.0%	-4,654	2,876	-3,082	955	-3,905
9	BVH	0.0%	0.0%	-3,381	1,700	-1,552	-1,107	-4,340
10	PLX	0.0%	0.0%	-11,281	1,109	-1,439	323	-11,288
11	BID	0.0%	0.0%	-11,089	-637	-3,387	677	-14,437
12	SAB	0.0%	0.0%	-15,671	-412	-2,655	582	-18,155
13	VJC	0.0%	0.0%	-18,050	-987	-4,458	328	-23,167
16	VCB	0.0%	0.0%	-26,463	-1,578	-7,449	-273	-35,764
17	MSN	0.0%	0.0%	-38,009	-2,228	-7,994	-119	-48,351
18	CTG	0.0%	0.0%	-41,070	-1,887	-11,739	-189	-54,885
31	VRE	0.0%	0.0%	-41,337	-2,028	-12,998	-414	-56,777
32	VNM	0.0%	0.0%	-51,180	-2,417	-10,538	-759	-64,894
19	MWG	0.0%	0.0%	-65,981	-3,620	-12,424	-1,166	-83,191
20	TPB	0.0%	0.0%	-70,399	-2,289	-18,552	-1,367	-92,607
21	VIC	0.0%	0.0%	-75,369	-3,549	-12,600	-1,528	-93,045
22	STB	0.0%	0.0%	-108,445	-5,740	-24,239	-2,701	-141,125
23	HDB	0.0%	0.0%	-120,189	-5,642	-30,100	-2,341	-158,271
24	SHB	0.0%	0.0%	-152,074	-8,430	-30,080	-3,962	-194,547
25	MBB	0.0%	0.0%	-150,396	-9,659	-36,231	-3,556	-199,841
26	HPG	0.0%	0.0%	-170,024	-11,977	-46,210	-4,683	-232,895
27	ACB	0.0%	0.0%	-205,788	-13,326	-48,734	-5,017	-272,865
28	TCB	0.0%	0.0%	-223,932	-15,498	-55,860	-5,859	-301,149
29	POW	-5.0%	0.0%	-645,813	-30,616	-156,120	-14,922	-847,472
30	VPB	-5.0%	0.0%	-2,310,744	-128,956	-564,350	-56,319	-3,060,369

Nguồn: Mirae Asset research

## 2) CHỈ SỐ VNDIAMOND

- ❖ Hiện tại có 3 quỹ ETF đang sử dụng chỉ số này tham chiếu **VFMVNDiamond**, **MAFM VNDiamond** và **BVFN Diamond**. Tuy nhiên, do tỷ trọng của **VFMVN Diamond** chiếm 95% tỷ trọng giao dịch cho nên chúng tôi chỉ đưa ra dự báo thay đổi cho riêng nhóm quỹ này.
- ❖ Trong báo cáo dự phóng cổ phiếu thành phần của chỉ số VN-Diamond gần đây nhất của phòng phân tích, chúng tôi không đưa MWG vào kỳ này do mã đã vi phạm yếu tố tính toán FOL. Tuy nhiên, theo khoản mục 2.3 "Các trường hợp ngoại lệ không tuân thủ quy tắc chỉ số" từ bản quy tắc của VN-Diamond công bố ngày 30/08/2024, HOSE có quyền điều chỉnh để đảm bảo lợi ích tối đa cho nhà đầu tư và thị trường. Vì vậy, trong danh sách mới nhất được HOSE công bố, MWG đã được thêm vào mà không có bất kỳ mã nào bị loại.
- ❖ Việc này đã nâng tổng số cổ phiếu trong chỉ số lên 19 mã, tạo ra những thay đổi đáng kể trong cơ cấu danh mục của các quỹ tham chiếu. Cụ thể, **MWG** và **VPB** dự kiến sẽ được các quỹ mua vào với khối lượng lần lượt là 23,9 triệu và 3,5 triệu cổ phiếu. Ngược lại, do **VRE** nằm trong danh sách chờ loại, mã này có thể sẽ bị bán ra hơn 11 triệu cổ phiếu trong đợt tái cơ cấu sắp tới.

### Danh mục giao dịch các quỹ ETF VNDiamond

STT	Mã	Thay đổi trong tính toán				Giới hạn trọng số trạng thái (*)	Mua/bán dự kiến
		Free-float (%)	Giới hạn trọng số FOL	Giới hạn trọng số thanh khoản	Giới hạn trọng số vốn hóa		
1	<b>MWG</b>	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A	50.0%	<b>23,975,768</b>
2	<b>VPB</b>	-5.0%	25.0%	0.0%	6.1%	100.0%	<b>3,534,713</b>
3	<b>NLG</b>	5.0%	50.0%	0.0%	0.0%	100.0%	<b>3,287,501</b>
4	<b>KDH</b>	-5.0%	25.0%	0.0%	0.0%	100.0%	<b>3,258,945</b>
5	<b>BMP</b>	0.0%	62.0%	0.0%	0.0%	100.0%	<b>951,530</b>
6	<b>VIB</b>	5.0%	0.0%	0.0%	6.1%	100.0%	<b>-379,290</b>
7	<b>FPT</b>	0.0%	0.0%	0.0%	8.9%	100.0%	<b>-513,428</b>
8	<b>CTG</b>	0.0%	0.0%	0.0%	6.1%	100.0%	<b>-1,329,873</b>
9	<b>TPB</b>	0.0%	0.0%	0.0%	6.1%	100.0%	<b>-1,574,913</b>
10	<b>MSB</b>	0.0%	0.0%	0.0%	6.1%	100.0%	<b>-2,428,839</b>
11	<b>HDB</b>	0.0%	0.0%	0.0%	6.1%	100.0%	<b>-3,038,237</b>
12	<b>MBB</b>	0.0%	0.0%	0.0%	6.1%	100.0%	<b>-4,020,738</b>
13	<b>REE</b>	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%	100.0%	<b>-4,358,279</b>
14	<b>PNJ</b>	0.0%	0.0%	0.0%	8.1%	100.0%	<b>-4,587,212</b>
15	<b>GMD</b>	5.0%	0.0%	0.0%	0.0%	100.0%	<b>-4,762,295</b>
16	<b>OCB</b>	0.0%	0.0%	-25.0%	6.1%	100.0%	<b>-5,143,157</b>
17	<b>ACB</b>	0.0%	0.0%	0.0%	6.1%	100.0%	<b>-5,576,178</b>
18	<b>TCB</b>	0.0%	0.0%	0.0%	6.1%	100.0%	<b>-6,333,979</b>
19	<b>VRE</b>	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%	50.0%	<b>-11,958,397</b>

Nguồn: Mirae Asset research

(\*): Giới hạn trọng số trạng thái:

- 50% đối với cổ phiếu chờ loại ra và mới thêm vào.
- 100% đối với cổ phiếu duy trì

### 3) CHỈ SỐ VNFIN LEAD

- ❖ Trong kỳ này, chỉ số VNFinlead không có sự thay đổi về thành phần cổ phiếu, chỉ điều chỉnh trọng số tính toán. Chúng tôi dự báo **NAB** và **HCM** sẽ được mua vào với số lượng lần lượt là 269 nghìn và 226 nghìn cổ phiếu. Ngược lại, **SHB** và **VIB** có thể bị bán ra, với số lượng tương ứng là 301 nghìn và 255 nghìn cổ phiếu.

#### Danh mục giao dịch các quỹ ETF VNFin Lead

STT	Mã	Thay đổi trong tính toán			Mua/bán dự kiến
		Free-float (%)	Giới hạn trọng số thanh khoản	Giới hạn trọng số vốn hóa	FUESSVFL
1	NAB	0.0%	1.1%	0.0%	269,215
2	HCM	0.0%	0.8%	-3.1%	226,982
3	SSB	0.0%	0.9%	0.0%	169,597
4	ACB	0.0%	0.3%	0.0%	87,737
5	HDB	5.0%	0.4%	0.0%	71,667
6	MBB	0.0%	0.2%	0.0%	33,737
7	MSB	0.0%	0.2%	0.0%	26,100
8	TPB	0.0%	0.2%	0.0%	16,507
9	LPB	0.0%	0.3%	0.0%	16,453
10	VPB	5.0%	-0.1%	0.0%	9,377
11	EIB	0.0%	0.2%	0.0%	7,980
12	TCB	0.0%	0.3%	0.0%	5,170
13	VIX	0.0%	0.3%	0.0%	5,156
14	SSI	0.0%	0.1%	0.0%	-20
15	VCB	0.0%	-0.1%	0.0%	-15,552
16	VCI	0.0%	-0.8%	0.0%	-36,662
17	BID	0.0%	-0.3%	0.0%	-78,693
18	CTG	-5.0%	-0.1%	0.0%	-80,286
19	OCB	0.0%	-0.2%	0.0%	-86,528
20	VND	0.0%	-0.7%	0.0%	-97,820
21	STB	0.0%	-1.6%	0.0%	-199,040
22	VIB	0.0%	-1.2%	0.0%	-255,845
23	SHB	-5.0%	0.0%	0.0%	-301,552

Nguồn: Mirae Asset research

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này. Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vì phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây. Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này. MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.

**Mirae Asset Securities International Network**

<b>Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul)</b> One-Asia Equity Sales Team Mirae Asset Center 1 Building 26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539 Korea  Tel: 82-2-3774-2124	<b>Mirae Asset Securities (HK) Ltd.</b> Units 8501, 8507-8508, 85/F International Commerce Centre 1 Austin Road West Kowloon Hong Kong Tel: 852-2845-6332	<b>Mirae Asset Securities (UK) Ltd.</b> 41st Floor, Tower 42 25 Old Broad Street, London EC2N 1HQ United Kingdom  Tel: 44-20-7982-8000
<b>Mirae Asset Securities (USA) Inc.</b> 810 Seventh Avenue, 37th Floor New York, NY 10019 USA  Tel: 1-212-407-1000	<b>Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc.</b> 555 S. Flower Street, Suite 4410, Los Angeles, California 90071 USA  Tel: 1-213-262-3807	<b>Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM</b> Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building Vila Olimpia Sao Paulo - SP 04551-060 Brazil Tel: 55-11-2789-2100
<b>PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia</b> Equity Tower Building Lt. 50 Sudirman Central Business District Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-53 Jakarta Selatan 12190 Indonesia Tel: 62-21-515-3281	<b>Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd.</b> 6 Battery Road, #11-01 Singapore 049909 Republic of Singapore  Tel: 65-6671-9845	<b>Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC</b> 7F, Le Meridien Building 3C Ton Duc Thang St. District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City Vietnam  Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)
<b>Mirae Asset Securities Mongolia UTsK LLC</b> #406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17 1 Khoroo, Sukhbaatar District Ulaanbaatar 14240 Mongolia  Tel: 976-7011-0806	<b>Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd</b> 2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District Beijing 100022 China  Tel: 86-10-6567-9699	<b>Beijing Representative Office</b> 2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District Beijing 100022 China  Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)
<b>Shanghai Representative Office</b> 38T31, 38F, Shanghai World Financial Center 100 Century Avenue, Pudong New Area Shanghai 200120 China  Tel: 86-21-5013-6392	<b>Ho Chi Minh Representative Office</b> 7F, Saigon Royal Building 91 Pasteur St. District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City Vietnam  Tel: 84-8-3910-7715	<b>Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited</b> Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST Road, Kalina, Santacruz (East), Mumbai – 400098 India  Tel: 91-22-62661336